TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H M** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐST- HNGĐ	*H M, ngày 17 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2021/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: thôn 7, xã Q L, thị xã H M, tỉnh N A

Chỗ ở hiện tại: khối 9, phường Q Th, thị xã H M, tỉnh N A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1985

Trú tại: thôn 7, xã Q L, thị xã H M, tỉnh N A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Trần Văn C.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Trần Văn Đ (Giới tính: Nam), sinh ngày 07/01/2016 cho anh Trần Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị H do anh C chưa yêu cầu.

Chị Lê Thị H người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu câu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Chi Lê Thị H và anh Trần Văn C tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003318 ngày 21/10/2021. Trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã Q L,t.x H:Mai,NA(nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy